

Đơn vị: Sở Tài nguyên và Môi trường

Chương: 426

**DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐƯỢC GIAO ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
VÀ PHÂN BỐ CHO CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC**

Năm 2020

(Kèm theo Quyết định số

/QĐ-STNMT ngày

/8/2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định)

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó					
				Văn phòng Sở	Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục Quản lý đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Trung tâm Phát triển quỹ đất
	Dự toán chi ngân sách nhà nước (số dự toán đơn vị còn được sử dụng)	-497	-497	-143	-28	-175	-50	-75	-26
I	Chi hành chính	-150	-150	-125	-7	-18	0	0	0
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0	0			
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-150	-150	-125	-7	-18	0	0	0
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-150	-150	-125	-7	-18	0	0	0
	+ Chi hội thảo, mittinh tuyên truyền về biển và hải đảo	-12	-12	-12					
	+ Mua sắm, sửa chữa	-2	-2	-2					
	+ Kinh phí hỗ trợ chi hoạt động chuyên môn	-48	-48	-33	-7	-8			
	+ Trang phục thanh tra	-1	-1	-1					
	+ Hội đồng thẩm định khoáng sản	-11	-11	-11					
	+ Tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản	-24	-24	-24					
	+ Tiền lương và các khoản trích theo lương; Kinh phí hoạt động của cán bộ lái xe theo QĐ 1803/QĐ-UBND ngày 14/5/2020 của UBND tỉnh	-43	-43	-42		-1			

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó					
				Văn phòng Sở	Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục Quản lý đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Trung tâm Phát triển quỹ đất
	+ Xác định giá đất cụ thể	-9	-9			-9			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0	0	0	0	0	0
II	Chi sự nghiệp môi trường	-96	-96	0	-21	0	0	-75	0
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0	0			
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-96	-96	0	-21	0	0	-75	0
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-96	-96	0	-21	0	0	-75	0
	+ Tuyên truyền hưởng ứng 02 sự kiện: Ngày môi trường thế giới 5/6; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn	-4	-4		-4				
	+ Phối hợp với các Hội Đoàn thể triển khai mô hình bảo vệ môi trường	-11	-11		-11				
	+ Điều chỉnh quy hoạch phân vùng phát thải và xả khí thải theo Quyết định số 22/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh	-2	-2		-2				
	+ Điều tra, thống kê định kỳ các hệ sinh thái, các loài động vật, thực vật đặc hữu có giá trị khoa học, kinh tế hoặc đang có nguy cơ tuyệt chủng tại Đàm Thị Nại, Đàm Trà Ổ	-4	-4		-4				
	+ Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2020 tỉnh Bình Định	-4	-4					-4	
	+ Báo cáo hiện trạng môi trường 05 năm (2016-2020)	-10	-10					-10	
	+ Điều tra, đánh giá hiện trạng thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn tỉnh	-12	-12					-12	

Số TT	Nội dung	Tổng số được giao	Tổng số đã phân bổ	Trong đó					
				Văn phòng Sở	Chi cục Bảo vệ môi trường	Chi cục Quản lý đất đai	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh	Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường	Trung tâm Phát triển quỹ đất
	+ Điều tra, đánh giá sức chịu tải ô nhiễm của các nguồn nước làm cơ sở cho việc quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội	-33	-33					-33	
	+ Hỗ trợ công tác phí Trạm giám sát môi trường liên huyện Phù Mỹ - Phù Cát	-3	-3					-3	
	+ Sửa chữa nhà làm việc	-13	-13					-13	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0						
III	Chi sự nghiệp kinh tế	-251	-251	-18	0	-157	-50	0	-26
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0	0	0	0	0	0	0	0
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	-251	-251	-18	0	-157	-50	0	-26
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	-251	-251	-18	0	-157	-50	0	-26
	+ Triển khai các giải pháp nhằm phòng tránh và cảnh báo sự nguy hiểm của dòng RIP trên đìa bàn tỉnh Bình Định	-18	-18	-18					
	+ Lập kế hoạch sử dụng đất tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2025	-157	-157			-157			
	+ Triển khai công tác thu thập dữ liệu tài nguyên và môi trường	-13	-13				-13		
	+ Xây dựng các phần mềm/cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh	-37	-37				-37		
	+ Phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất	-26	-26						-26
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0	0	0	0	0	0	0	0